

Bản án số: 08/2018/HSST

Ngày: 06/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Tuấn và bà Phạm Đình Thị Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/HSST- QĐ ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN THÀNH V**, sinh năm 1986 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 6, phường K, thành phố P, Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố 2, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1965; Có vợ Phạm Thị X, sinh năm 1986 và 02 con là Nguyễn Thanh Tr, sinh năm 2005 và Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 2012; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/12/2017 và hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

Người làm chứng:

1. Ông Phùng Văn N, sinh năm 1996 (*vắng mặt*)

Trú tại: Khu phố 2, phường V, thành phố P, Ninh Thuận.

2. Ông Trần Mạnh T (Bi), sinh năm 1991 (*vắng mặt*)

Trú tại: Khu phố 4, phường K, thành phố P, Ninh Thuận.

3. Ông Nguyễn Kim D (Tý), sinh năm 1990 (*vắng mặt*)

Trú tại: Khu phố 4, phường K, thành phố P, Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bản Cáo trạng: Vào lúc 16 giờ 00 phút, ngày 30/11/2017, Tổ tuần tra của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy tiến hành tuần tra trên địa bàn phường P thì phát hiện Phùng Văn N có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ tuần tra đã đưa N về trụ sở Công an để làm việc, đồng thời thu giữ trong người của N 01 bọc nylon được hàn kín, bên trong có những tinh thể dạng rắn, màu trắng (nghi là ma túy đá). N khai nhận 01 bọc nylon được hàn kín mà Công an thu giữ là ma túy đá N vừa mua được của Nguyễn Thành V tại nhà V ở khu phố 2, phường P với giá tiền là 500.000^d. Đến khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, Nguyễn Thành V đến Cơ quan Công an để trình diện và khai báo: V đã nhiều lần vào thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy đá của những người chạy xe ôm ở khu vực bến xe Miền Đông rồi mang về Phan Rang cất giữ để sử dụng và bán kiếm lời. Đồng thời, V đã giao nộp cho Cơ quan Công an 01 bọc nylon được hàn kín, bên trong có những bọc nylon nhỏ có chứa những tinh thể dạng rắn, màu trắng, V khai nhận đây là ma túy đá; 04 ống nỏ thủy tinh; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 đoạn ống hút có một đầu vót nhọn là những dụng cụ của V dùng để phân chia và sử dụng ma túy và số tiền 500.000^d là tiền vừa bán ma túy cho N.

Quá trình điều tra, có đủ căn cứ xác định trong khoảng thời gian từ đầu tháng 10/2017 đến ngày 30/11/2017, Nguyễn Thành V đã bán 09 lần được 09 bọc ma túy đá, thu tổng số tiền 5.600.000^d, cụ thể như sau:

V bán cho Phùng Văn N 05 lần được 05 bọc ma túy đá, thu được tổng số tiền 4.000.000^d, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ, đầu tháng 10/2017, tại khu vực đường bờ đê sau trường Nguyễn Trãi thuộc khu phố 2, phường P, V đã bán cho N 01 bọc ma túy đá với giá tiền là 1.000.000^d.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ, giữa tháng 10/2017, tại khu vực đường bờ đê sau trường Nguyễn Trãi, V bán cho N 01 bọc ma túy đá với giá tiền là 1.000.000^d.

Lần thứ ba: Khoảng 21 giờ, giữa tháng 11/2017, tại khu vực đường bờ đê sau trường Nguyễn Trãi, V bán cho N 01 bọc ma túy đá với giá tiền là 1.000.000^d.

Lần thứ tư: Khoảng 16 giờ, 45 phút, ngày 27/11/2017, tại nhà của V thuộc khu phố 2, phường P, V bán cho N 01 bọc ma túy đá với giá tiền là 500.000^d.

Lần thứ năm: Khoảng 15 giờ, 30 phút, ngày 30/11/2017, tại nhà của V thuộc khu phố 2, phường P, V bán cho N 01 bọc ma túy đá với giá tiền là 500.000^d.

V bán cho Trần Mạnh T (Bi) 02 lần được 02 bọc ma túy đá thu được tổng số tiền là 1.000.000^d, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ, đầu tháng 10/2017, tại nhà của V thuộc khu phố 2, phường P, V bán cho T 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 500.000^d.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ, đầu tháng 10/2017, tại nhà của V thuộc khu phố 2, phường P, V bán cho T 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 500.000^d.

V bán cho Nguyễn Kim D (Tý) 02 lần được 02 bạch ma túy đá thu được tổng số tiền là 600.000^d, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ, cuối tháng 10/2017, tại nhà của V thuộc khu phố 2, phường P, V bán cho D 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 300.000^d.

Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ, cuối tháng 10/2017, tại nhà của V thuộc khu phố 2, phường P, V bán cho D 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 300.000^d.

Tại Bản kết luận giám định số 21/C54B ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh (C54B) kết luận:

- Gói 1: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, trọng lượng: 0,1454 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, trọng lượng: 0,4825 gam, loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và nộp thêm số tiền 5.100.000^d theo biên lai số 0003836 ngày 01/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan rang – Tháp Chàm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Tại Cáo trạng số 13/QĐ-KSĐT ngày 05/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Nguyễn Thành V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo V từ 04 đến 05 năm tù.

Vật chứng của vụ án: đề nghị tiêu hủy 0,3037 gam chất có Methamphetamine (là mẫu vật còn lại sau giám định), 04 ống nhổ thủy tinh, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 đoạn ống hút có một đầu vót nhọn (là dụng cụ để phân chia và sử dụng ma túy); Tịch thu sung công quỹ nhà nước 5.600.000^d là số tiền do V bán ma túy mà có.

Đối với Phùng Văn N, Nguyễn Mạnh T và Nguyễn Kim D: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 10/2017 đến ngày 30/11/2017, N, T và D đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Thành V về để sử dụng. Hành vi của N, T và D đã phạm vào khoản 1, điều 21 nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ (*quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh và TTATXH*). Vì vậy, Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an thành phố lập hồ sơ, chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo nói lời sau cùng: “Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội sớm trở về gia đình”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Thành V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã mua bán tinh thể màu trắng được thu giữ có tổng trọng lượng là 0,6279gam có Methamphetamine. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận giám định chất ma túy cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã 09 lần trực tiếp bán ma túy cho Phùng Văn N, Nguyễn Mạnh T và Nguyễn Kim D, được tổng 09 bịch ma túy đã thu được số tiền là 5.600.000^d (*Năm triệu sáu trăm ngàn đồng*). Vì vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm truy tố bị cáo Vũ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*phạm tội nhiều lần*” theo điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ma túy là chất độc được gây nghiện nên được Nhà nước độc quyền quản lý. Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng chỉ vì muốn thu lợi bất chính, muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội mua ma túy về phân lẻ bán trực tiếp cho con nghiện. Hành vi mua bán bất hợp pháp chất ma túy của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, bất chấp pháp luật, việc bị phát hiện là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và gia tăng các tệ nạn tại địa phương do vậy cần xử phạt nghiêm khắc, có sức răn đe để ngăn chặn hữu hiệu trong tình hình và diễn biến phức tạp của tội phạm này ngày càng mạnh động. Đồng thời, ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật Hình thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền, tuy nhiên xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con còn nhỏ do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo như sau: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú khai nhận hành vi mua bán ma túy với Nguyễn Mạnh T, tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, được quy định tại điểm o, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét đến nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, chấp hành hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là cần thiết để răn đe, tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Đối với Phùng Văn N, Nguyễn Mạnh T và Nguyễn Kim D là đối tượng mua ma túy sử dụng, xét quan điểm xử lý của Cơ quan điều tra là có căn cứ nên không đề cập đến.

[5] Xử lý vật chứng: số tiền thu lợi bất chính 5.600.000^d cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Bị cáo đã nộp số tiền 500.000^d theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 03 ngày 19/3/2018 của Công an thành phố Phan rang – Tháp chàm cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan rang – Tháp chàm và số tiền 5.100.000^d theo biên lai số 0003836 ngày 01/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan rang – Tháp chàm .

Đối với 0,3037 gam chất có Methamphetamine (là mẫu vật còn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành; 04 ống nỏ thủy tinh, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 đoạn ống hút có một đầu vót nhọn là công cụ bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội đã không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 47 Bộ luật Hình sự; điều 41 Bộ luật Hình sự 1999, điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

-Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành V 04 (*Bốn*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 01/12/2017).

-Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 gói giấy được niêm phong , bên ngoài có ghi “Phân viện khoa học hình sự tại T.P Hồ Chí Minh (C54B), niêm phong vụ số 21/2” của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại T.P Hồ Chí Minh, bên trong gói niêm phong có 0,3037 gam chất có Methamphetamine (là mẫu vật còn lại sau giám định); 04 ống nỏ thủy tinh, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 đoạn ống hút có một đầu vót nhọn (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều

tra Công an Thành phố Phan rang- Tháp chàm và Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Phan rang- Tháp chàm)

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: số tiền 5.600.000^d (*Năm triệu sáu trăm ngàn đồng*) gồm có: 500.000^d (*Năm trăm ngàn đồng*) theo Ủy nhiệm chi chuyên khoản, chuyển tiền điện tử số 03 ngày 19/3/2018 của Công an Thành phố Phan rang - Tháp chàm cho Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Phan rang - Tháp chàm và 5.100.000^d (*Năm triệu một trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0003836 ngày 01/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan rang – Tháp chàm

-Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành V phải chịu 200.000^d (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 06/3/2018)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND T.P Phan rang- Tháp chàm;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Sở tư pháp Ninh Thuận
- T.H.A hình sự, dân sự;
- Bị cáo,
- Lưu Án văn; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Trang